

**TÒA ÁN QUÂN SỰ  
KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày 16 - 02 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* 1// Nguyễn Tấn Tùng.

*Các Hội thẩm quân nhân:*

3// Nguyễn Hưng Thiện.

4/ Huỳnh Văn Mạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** 1// Nguyễn Tấn Trình, Thư ký, Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5.

**- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5 tham gia phiên tòa:** 1// Nguyễn Quốc Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022 tại Hội trường, Ủy ban nhân dân xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 13/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 05/01/2022 đối với bị cáo:

**Siu Q**, sinh năm 1997 tại tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; nơi cư trú: Làng NX, xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Jrai; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 0/12 (Không đi học); con ông Kpuih N, sinh năm 1956 (chết) và bà Siu Ph, sinh năm 1958; có vợ Siu Kh, sinh năm 1998 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án hay xử lý hành chính lần nào; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2021 đến ngày 11/10/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” từ ngày 12/10/2021; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Hoàng Kim Loan, sinh năm 1981; Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai; có mặt.

- Bị hại Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A: 1// Nguyễn Cảnh Q, Giám đốc ủy quyền cho 2// Hoàng Xuân T, Phó Giám đốc tham gia phiên tòa; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Siu Kh; có mặt.

- Người làm chứng:

Trương Đình P; có mặt.

Kpuih C; có mặt.

Kpuih S; có mặt.

Rơ Châm Th; có mặt.

Kpuih K; vắng mặt.

- Người phiên dịch: Puih Hríu; dân tộc: Jrai; nghề nghiệp: Chuyên viên, Phòng Thanh tra, Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc muốn mở rộng diện tích đất rẫy để có thêm đất canh tác nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/5/2021, Siu Q từ nhà mang theo một con dao rồi điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát đi vào rẫy cà phê của gia đình, nơi tiếp giáp với lô cao su số 15, trồng năm 2012 của Đội 1, Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A thuộc xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai. Tại đây, Siu Q đi bộ đến vị trí những cây cao su được trồng tiếp giáp với vườn cà phê của mình, Siu Q đã dùng tay phải cầm dao chặt vào thân cây cao su, còn tay trái thì tì vào thân cây, cứ như thế Siu Q đã lần lượt chặt đổ 08 cây cao su của Đội 1. Các cây cao su bị chặt bao gồm: Cây số 15 hàng số 11; cây số 16 hàng số 10; cây số 17, 18 hàng số 09; cây số 18, 19 hàng số 08 và cây số 17, 18 hàng số 07. Siu Q cầm dao đi ra vị trí để xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, anh Kpuih C là bảo vệ của Đội 1 đi kiểm tra các lô cao su thì phát hiện 08 cây cao su nói trên bị chặt phá nên đã điện thoại báo cho anh Trương Đình P là Đội trưởng, Đội 1 biết. Trưa ngày 10/5/2021, Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A tổ chức lực lượng vào kiểm tra thì phát hiện những cành cây trên thân cây này đã được Siu Q chặt gom lại thành đống nên phối hợp với chính quyền địa phương để mời Siu Q lên làm việc nhưng Q không hợp tác. Đến ngày 17/5/2021, công ty báo cho Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn A biết để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ hủy hoại tài sản do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực, Binh đoàn A lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 18/5/2021, xác định như sau:

Hiện trường xảy ra vụ việc là tại lô cao su số 15, trồng năm 2012, Đội 1, Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A thuộc địa phận xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai. Lô cao su số 15 phía Bắc và Đông Bắc tiếp giáp vườn điều của dân, phía Nam và Tây Nam tiếp giáp với vườn cà phê nhà Siu Q, trú tại làng NX, xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai, ngăn cách với vườn cà phê là hào chống lấn rộng 2,1m. Vị trí xảy ra vụ việc là tại hàng số 7 tới hàng số 11 khu vực tiếp giáp hào chống lấn ngăn cách với vườn cà phê nhà Siu Q. Hàng cao su được trồng theo hướng chạy từ Đông Bắc sang Tây Nam, cây cách cây 03m, hàng cách hàng 06m. Tại cây cao su số 17 hàng số 7 (C17H7), kí hiệu là (1); cây cao su số 18 hàng số 7 (C18H7), kí hiệu là (2); cây cao su số 18 hàng số 8 (C18H8), kí hiệu là (3); cây cao su số 19 hàng số 8 (C19H8), kí hiệu là (4); cây cao su số 17 hàng số 9 (C17H9), kí hiệu là (5); cây cao su số 18 hàng số 9 (C18H9), kí hiệu là (6); cây cao su số 16 hàng số 10 (C16H10),

kí hiệu là (7); cây cao su số 15 hàng số 11 (C15H11), kí hiệu là (8), những cây cao su này đều bị chặt sát gốc, đứt rời thân. Các thân cây có đường kính từ 18cm đến 20cm, trên những thân cây này đo từ vị trí chặt tới mặt đất dao động trong khoảng từ 18cm đến 46cm, chiều hướng chặt vòng quanh thân từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, các thân cây đổ về hướng Đông Nam hoặc Tây Nam, các cây dài khoảng từ 5,3m đến 8,2m, ngọn cây bị chặt không còn cành.

Tại vị trí giữa C18H8 và C17H9 có rãnh thoát nước do dân tự đào, hình vòng cung, kí hiệu là (9), đầu (9) nằm ở hướng Tây Nam trải dài theo hình vòng cung dài 39m về hướng Đông Bắc, rộng 40cm, sâu 23cm ôm trọn phần cây cao su gồm 16 cây, trong đó có 4 cây bị chặt. Tại vị trí giữa hàng 7 và hàng 8 có cành cây cao su bị chặt xếp thành đồng, kí hiệu là (10), có diện (1,7 x 4,8)m. Tâm (10) cách (1) 6,2m, cách (3) 8m, cách mép hào chống lán 9,8m. Tại vị trí giữa hàng 8 và hàng 9 có cành cây cao su bị chặt xếp thành đồng, kí hiệu là (11), có diện (1,5 x 3,7)m. Tâm (11) cách (3) 10,6m, cách (5) 8m, cách mép hào chống lán 11,7m. Tại vị trí giữa hàng 9 và hàng 10 có cành cây cao su bị chặt xếp thành đồng, kí hiệu là (12), có diện (4,8 x 3)m. Tâm (12) cách (5) 6,6m, cách (7) 5,4m, cách mép hào chống lán 7,7m. Tại vị trí giữa hàng 10 và hàng 11 có cành cây cao su bị chặt xếp thành đồng, kí hiệu là (13), có diện (4 x 13,5)m. Tâm (13) cách (7) 9m, cách (8) 7,8m, cách mép hào chống lán 9,7m. Tại vị trí gần ngọn thân cây số (8) nằm trên vườn cà phê nhà Siu Q có cành cây cao su nằm rải rác trong diện (3,2 x 4,5)m, kí hiệu là (14). Tâm (14) cách (7) 8m, cách (6) 7m. Tại vị trí gần ngọn thân cây số (6) nằm trên vườn cà phê nhà Siu Q, có cành cây cao su nằm rải rác trong diện (3 x 7)m, kí hiệu là (15). Tâm (15) cách (6) 6,4m, cách (4) 15,4m.

Tại Báo cáo số 264/BC-CT ngày 17/5/2021 của Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A về vụ việc Siu Q chặt phá 08 cây cao su trồng năm 2012 tại lô số 15, Đội 1 vào ngày 09/5/2021 để Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn A xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 21/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện C, tỉnh Gia Lai kết luận: 08 (tám) cây cao su trồng năm 2012 thuộc lô cao su số 15, Đội 1, Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A tại thời điểm định giá ngày 09/5/2021, trị giá là 3.504.000 đồng.

Ngày 29/5/2021, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn A đã tạm giữ 01 con dao do Q giao nộp, đây là con dao mà Q dùng để chặt 08 cây cao su tại Đội 1, Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Siu Q thừa nhận: Vì muốn mở rộng diện tích đất rẫy để trồng cây nên vào sáng ngày 09/5/2021, bị cáo lấy 01 con dao và một mình điều khiển xe mô tô không biển số đi vào rẫy cà phê của gia đình, nằm tiếp giáp với lô cao su số 15 của Đội 1, Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A. Tại đây, bị cáo đi bộ qua hào chống lán rồi dùng dao chặt đổ 08 cây cao su của lô số 15. Những cây cao su mà bị cáo chặt được trông dọc theo, tiếp giáp với phần đất của bị cáo. Sau đó, bị cáo đi về và qua ngày hôm sau quay lại dùng dao rong

cành của 08 thân cây cao su trên rồi gom các cành lại thành đồng. Bị cáo đã bồi thường cho công ty số tiền 3.504.000 đồng.

Người làm chứng Kpuih C, Trương Đình P khai: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 09/5/2021, Kpuih C là bảo vệ của Đội 1 đi kiểm tra các cây cao su của đơn vị thì phát hiện 08 cây cao su tại lô cao su số 15 bị chặt, C liền báo vụ việc cho Trương Đình P là Đội trưởng, Đội 1 biết. Sau khi nghe C báo, P chỉ đạo C kiểm tra kỹ khu vực cây cao su bị chặt thì được biết thân cây còn tươi, gốc và phần thân bị chặt đang rỉ nhựa; và điện thoại báo Trịnh Văn T là Trưởng Ban Q của công ty. Sáng ngày 10/5/2021, P và C xuống hiện trường thì phát hiện toàn bộ phần ngọn và cành cây cao su bị chặt rồi xếp thành đồng. P chỉ đạo C bảo vệ, giữ nguyên hiện trường. Chiều cùng ngày, Ban Q công ty phối hợp với Công an xã IT vào lập biên bản hiện trường.

Lời khai của người làm chứng Kpuih K, Kpuih S: Sáng ngày 19/5/2021, Kpuih K và Siu Q đi vào vườn cà phê nhà Q để lấy xả thì K thấy cây cao su của Đội 1 bị chặt nên hỏi Q ai chặt, Q trả lời “Q chặt để lấy đất trồng cây”. Sau đó, K và Q đi qua lô cao su số 15 của Đội 1 thì gặp Kpuih S và Rơ Châm Th đang làm máng cho cây cao su, K nói với S và Th rằng “Q chặt cây cao su của đơn vị”. Nghe vậy, S hỏi Q “Tại sao mà chặt cây cao su của Đội 1”, Q nói “Em lỡ chặt rồi”. Sau đó, K và Q quay về.

Lời khai của đại diện bị hại Công ty TNHH MTV BD, Bình đoàn A về tài sản bị hủy hoại, thời gian, địa điểm phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng. Đại diện bị hại cho rằng bị cáo đã bồi thường thiệt hại 3.504.000 đồng cho đơn vị, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 02/CT-VKSQSKV52 ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5 truy tố bị can Siu Q về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 BLHS, tuyên phạt bị cáo Siu Q từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian tạm giam. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Siu Q vì gia đình bị cáo hiện là hộ nghèo.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH MTV BD, Bình đoàn A số tiền 3.504.000 đồng. Ghi nhận chị Siu Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 3.504.000 đồng chị đã bồi thường thay cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy 01 con dao của Siu Q là công cụ phạm tội. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Siu Q nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình; đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Bị hại nhất trí với nội dung lời luận tội của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Siu Kh nhất trí với nội dung lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc làm sai trái của mình, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Bình đoàn A, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của bị cáo, người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, vật chứng thu được trong quá trình điều tra, Kết luận về việc định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với nội dung vụ án. HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vì muốn lấn chiếm, mở rộng diện tích đất canh tác nên sáng ngày 09/5/2021, bị cáo Siu Q đã dùng dao chặt phá 08 cây cao su trồng năm 2012 tại lô cao su số 15 của Đội 1, nơi tiếp giáp với vườn cà phê nhà bị cáo, gây thiệt hại cho Công ty TNHH MTV BD, Bình đoàn A với trị giá tài sản là 3.504.000 đồng. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Siu Q phạm tội: “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của người khác. Tội phạm do bị cáo thực hiện thuộc loại tội ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu

và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, lỗi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng. HĐXX nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo loại hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo sự răn đe và giáo dục bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và hiện nay nghề nghiệp của bị cáo không ổn định, lao động tự do. Vì vậy, miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ được chấp nhận.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại cho Công ty TNHH MTV BD, Bình đoàn A số tiền 3.504.000 đồng, HĐXX ghi nhận nội dung này. Ghi nhận chị Siu Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền chị đã bồi thường thay là 3.504.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao (Có đặc điểm như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 29/5/2021) là công cụ phạm tội, không có giá trị nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo Siu Q thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Chương I Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Siu Q.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Siu Q phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo Siu Q 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Siu Q nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; bị cáo đã bị tạm giam 20 ngày nên được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là  $(20 \times 3) = 60$  ngày.

Giao bị cáo Siu Q cho Ủy ban nhân dân xã IT, huyện C, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Siu Q.

## **2. Về bồi thường thiệt hại:**

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Công ty TNHH MTV BD, Binh đoàn A số tiền 3.504.000 (Ba triệu, năm trăm linh bốn nghìn) đồng.

Ghi nhận chị Siu Kh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 3.504.000 (Ba triệu, năm trăm linh bốn nghìn) đồng.

## **3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) con dao (Có đặc điểm như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 29/5/2021).

## **4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Siu Q.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16/02/2022 bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

### **Nơi nhận:**

- Viện KSQS QK5;
- Viện KSQSKV52 QK5;
- Cơ quan ĐTHSKV BĐA;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THA QK5;
- UBND xã IT, huyện C;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HSVA, THAHS. T14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**1// Nguyễn Tấn Tùng**